

Số: 125/2025/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 186/2025/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Mẫu Thị N**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố Giải Phóng, phường Ba Ngòi, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Mang C**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố Phúc Sơn, phường Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Mẫu Thị N và ông Mang C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Mẫu Thị N và ông Mang C thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con và cấp dưỡng cho con: Giao cho bà Mẫu Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba con chung là cháu Mẫu Thị Kim Nga sinh ngày 14/3/2012, cháu Mẫu Tuấn Khang sinh ngày 15/4/2016, cháu Mẫu Văn Phương sinh ngày 29/3/2020. Bà Mẫu Thị N không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: Bà Mẫu Thị N và ông Mang C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Mầu Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm. Như vậy, bà N phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0003244 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà. Hoàn trả cho bà N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định chung: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 2 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Ba Ngòi;
- (Giấy CNKH số 112 ngày 31/8/2015
tại UBND xã Cam Phước Đông)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Mỹ Hạnh